

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XÍN MÀN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 01-10-2023*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XÍN MÀN, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình.

Các Hội Thẩm nhân dân: 1. Ông Tài Sào Tin

2. Ông Nguyễn Đức Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Khánh - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Xín Màn tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Màn, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Lù Thanh Tiến, ông Nguyễn Tiến Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2023 tại Trụ sở xã Trung Thịnh, huyện Xín Màn, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN S, sinh ngày 11/6/1982, tại xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Tài V, sinh năm 1953 (Đã chết) và bà Lý Thị X, sinh năm 1958; Vợ: Hâu X, đã ly hôn năm 2016 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt ngày 15/6/2023, hiện đang tạm giam. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn S: Ông Âu Đức N, sinh năm 1984. Trợ giúp viên pháp lý; Nơi làm việc: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang. Hôm nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 ngày 15/6/2023, tại Km 10+700 tỉnh lộ 177 thuộc thôn T, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang, tổ công tác Công an huyện X phát hiện bị cáo Hoàng Văn S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23B1-320.36 có dấu hiệu khác thường. Sau khi kiểm tra phát hiện bên trong chiếc tất chân bên trái của Hoàng Văn S có 02 túi nilon. Trong túi nilon có 01 túi màu xanh được buộc thắt nút một đầu (Ký hiệu A1) và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 02 túi nilon màu xanh (Ký hiệu A2.1 và A2.2) chứa chất bột màu trắng nghi ngờ là ma túy loại Heroin. Bị cáo Hoàng Văn S khai nhận đây là ma túy bị cáo mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 195/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Các mẫu vật gửi giám định gồm A1, A2.1, A2.2 đều là ma túy, tên chất H (Tên khoa học Diacetylmorphine), có tổng khối lượng là 6,78g nằm trong mục ID, danh mục I Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ thuộc loại các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội.

Bị cáo Hoàng Văn S khai nhận: Sáng 15/6/2023 bị cáo Hoàng Văn S đi xe mô tô với mục đích mua xăng về để chạy máy cày. Khoảng 09 giờ bị cáo đến thị trấn C. Bị cáo S mua xăng, ăn sáng ở chợ C. Sau đó bị cáo S điều khiển xe mô tô đến cầu C thấy một người phụ nữ mặc trang phục bịt kín từ đầu đến chân. Bị cáo S nhận ra đây là người phụ nữ mà trước đó bị cáo đã từng mua ma túy. Bị cáo S lại tiến lại hỏi mua ma túy. Người phụ nữ hỏi bị cáo S lấy nhiều hay ít. Bị cáo S bảo lấy hai con. Bị cáo S đưa cho người phụ nữ 8.000.000 đồng. Người phụ nữ bảo bị cáo S khoảng một tiếng sau quay lại. Bị cáo S điều khiển xe mô tô lên chợ C1 Pải chơi. Đến khoảng 10 giờ 30 bị cáo S quay lại cầu C, không thấy người phụ nữ đâu bị cáo S đợi đến khoảng 12 giờ thì thấy người phụ nữ đứng ở đường đi xuống chợ G. Bị cáo S dừng xe định hỏi thì người phụ nữ nói "Dưới đá" (Nghĩa là giấu ma túy dưới hòn đá) rồi hất mặt về phía hòn đá cách đó khoảng 5 mét. Bị cáo đi đến bên hòn đá nhấc lên thấy 02 túi nilon có đặc điểm: 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa ma túy và 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 túi nilon màu xanh, trong mỗi túi có chứa ma túy. Lấy được ma túy, bị cáo S giấu ma túy vào bên trong chiếc tất bên trái. Sau đó bị cáo S điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đến khu vực ngã ba đường rẽ lên xã X thuộc thôn T, xã T, huyện X thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ cùng với toàn bộ số ma túy.

Vật chứng thu giữ:

Các mẫu vật ký hiệu A1, A2.1, A2.2 được đựng trong 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả lại sau giám định ký hiệu từ A1, A2.1, A2.2" mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Vỏ bao gói và phong bì

niêm phong cũ”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

01 (một) chiếc tất bằng vải màu đen - xám, cũ đã qua sử dụng.

01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau được ốp nhựa màu đen có một phần bị rách. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước ghi dòng chữ “Điện thoại di động của Hoàng Văn S”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của UBND xã T và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 23B1-320.36 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn: đen - xám; Số khung 1710GY135428; Số máy: E3T6E199625 (xe đã qua sử dụng, cánh yếm + xi nhan bên trái bị vỡ, yếm xe cũ bị rách, cốp xe hỏng không đóng được).

Với hành vi nêu trên, ngày 31/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang ra bản Cáo trạng số 09/CT-VKSXM truy tố các bị cáo Hoàng Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang phát biểu lời luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 06 đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

Các mẫu vật ký hiệu A1, A2.1, A2.2 được đựng trong 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả lại sau giám định ký hiệu từ A1, A2.1, A2.2” mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

01 (một) chiếc tất bằng vải màu đen-xám, cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau được ốp nhựa màu đen có một phần bị rách. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước ghi dòng chữ “Điện thoại di động của Hoàng Văn S”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của UBND xã T và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho anh Hoàng Văn Đ là chủ sở hữu tài sản:

01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 23B1-320.36 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn: đen - xám; Số khung 1710GY135428; Số máy: E3T6E199625 (xe đã qua sử dụng, cánh yếm + xi nhan bên trái bị vỡ, yếm xe cũ bị rách, cốp xe hỏng không đóng được).

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Về người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn S, ngoài lời khai của Hoàng Văn S không có chứng cứ khác. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Ý kiến tranh luận của bị cáo Hoàng Văn S: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, không có ý kiến gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Luận cứ bào chữa của người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn S đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn S vì bị cáo là người không có thu nhập ổn định.

Bị cáo Hoàng Văn S nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần tỉnh Hà Giang. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, xác định: Bị cáo Hoàng Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 6,78g ma túy, tên chất heroin (Tên khoa học Diacetylmorphine) đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và kết luận của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Hoàng Văn S là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Hoàng Văn S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Nhân thân bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn S có nhân thân tốt.

[7] Về áp dụng hình phạt: Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, xử phạt bị cáo một mức án nhất định để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xín Mần đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 06 đến 07 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận.

[9] Về đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy ý kiến của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội

mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị của người bào chữa là phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát, phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hoàng Văn S không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích lợi nhuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn S.

[11] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau khi giám định được xác định là heroin, có tổng khối lượng sau giám định là 6,55 g được đựng trong 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn trả lại sau giám định ký hiệu từ A1, A2.1, A2.2” mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) chiếc tất bằng vải màu đen - xám, cũ đã qua sử dụng;

[12] Trả lại cho anh Hoàng Văn Đ: 01 (Một) xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 23B1-320.36 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn: đen - xám; Số khung 1710GY135428; Số máy: E3T6E199625 (xe đã qua sử dụng, cánh yếm + xi nhan bên trái bị vỡ, yếm xe cũ bị rách, cốp xe hỏng không đóng được). Đây là tài sản của anh Đ, bị cáo mượn xe mô tô của anh Đ với mục đích là đi mua xăng chứ không phải là đi mua ma túy. Anh Đ không biết việc bị cáo Hoàng Văn S mượn xe mô tô của mình để đi mua ma túy.

[13] Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau được ốp nhựa màu đen có một phần bị rách. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước ghi dòng chữ “Điện thoại di động của Hoàng Văn S”, mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của UBND xã T và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. Đây là tài sản của bị cáo Hoàng Văn S không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu.

[14] Xét lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn S: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 260, Điều 290, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam giữ (Ngày 15/6/2023).

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Văn S.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau khi giám định được xác định là heroin, có tổng khối lượng sau giám định là 6,55 g được đựng trong 01 phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả lại sau giám định ký hiệu từ A1, A2.1, A2.2" mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng K, Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi "Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ", mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X, tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) chiếc tất bằng vải màu đen - xám, cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu hồng nhạt, mặt trước điện thoại có nhiều vết nứt vỡ, mặt sau được ốp nhựa màu đen có một phần bị rách. Được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng, mặt trước ghi dòng chữ "Điện thoại di động của Hoàng Văn S", mặt sau có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của UBND xã T và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. Đây là tài sản của bị cáo Hoàng Văn S, không liên quan gì đến việc phạm tội của bị cáo.

Trả lại cho anh Hoàng Văn Đ: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 23B1-320.36 nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS màu sơn: đen - xám; Số khung 1710GY135428; Số máy: E3T6E199625 (xe đã qua sử dụng, cánh yếm + xi nhan bên trái bị vỡ, yếm xe cũ bị rách, cốp xe hỏng không đóng được). Đây là tài sản của anh Đ, không liên quan gì đến việc phạm tội của bị cáo Hoàng Văn S.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xín Mần theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện

X, tỉnh Hà Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang ngày 01/8/2023).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Xín Mần;
- Công an huyện Xín Mần;
- THADS huyện Xín Mần;
- UBND xã Trung Thịnh, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Bình